



Result List

结果列表

IVANCHUK Vassily (UKR) - White

WANG Hao (CHN) - Black
王皓

1

0

Moves

1.	Nf3	d5	21.	b6	Ncxb6
2.	c4	d4	22.	Nxb6	Nxb6
3.	b4	f6	23.	Qxa5	Nd7
4.	d3	e5	24.	Qxc7	Bxc7
5.	Ba3	Be6	25.	Rb7	
6.	g3	c6			
7.	Bg2	a5			
8.	b5	c5			
9.	O-O	Bd6			
10.	e3	dxe3			
11.	fxe3	Ne7			
12.	Nc3	Nd7			
13.	Nd2	Qc8			
14.	Nde4	Bb8			
15.	Na4	b6			
16.	Nexc5	bxc5			
17.	Bxa8	O-O			
18.	Qd2	Bd6			
19.	Bg2	Qc7			
20.	Rab1	Nc8			